

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2025/HS-PT
Ngày 28 tháng 02 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Phước Hưng và bà Trịnh Ngọc Thúy.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Thành Thái - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lê Mai Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2025/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Anh K do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 224/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Anh K, sinh ngày 16/02/1987; tại thành phố L, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Số A, Tò 3, khóm B, phường M, thành phố L tỉnh An Giang; nơi ở hiện nay: Số A, đường D, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Phạm Thị Mỹ K1.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 95/2006/HSPT ngày 03/11/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Đến ngày 12/4/2007 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị hại nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 30 tháng 3 năm 2024, sau khi uống rượu Nguyễn Anh K thấy ông Lê Văn T đi bộ ra khỏi nhà ở lô C, đường L, khóm B, phường B, thành phố L để đổ rác. Lúc này, K khai nhớ lại trước đó có cự cãi với ông T nên K lấy con dao lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 31cm chạy ra chém ông T. Ông T dùng tay đẩy K ra và bỏ chạy về nhà thì bị K cầm dao đuổi theo chém vào lưng trái ông T 01 nhát. Sau đó, ông T điện thoại báo Công an phường B và được người nhà đưa đến Bệnh viện Đ điều trị đến ngày 01 tháng 4 năm 2024 ra viện.

Ngày 31 tháng 3 năm 2024, anh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự do bị K chém gây thương tích.

- Vật chứng thu giữ: 01 con dao có lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 31cm.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 551/24/KLTTCT-TTPY ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh A đối với Lê Văn T, sinh năm 1962, xác định: Kết quả chính qua giám định: Sẹo vết thương trùng sẹo mổ vùng lưng trái, kích thước (4.5 x 0.2) cm, gây đứt cơ dưới gai đã phẫu thuật khâu cơ. Hiện tại không ảnh hưởng chức năng vận động cánh tay. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Lê Văn T là **03%**. Thương tích trên do vật sắc nhọn gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 224/2024/HS-ST ngày 31/12/2024, Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 10/01/2025 bị cáo Nguyễn Anh K có đơn kháng cáo đề ngày 09/01/2025, với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo K có ý kiến: bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm án và hưởng án treo để bị cáo có điều kiện điều trị bệnh lao phổi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận yêu cầu

kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Anh K, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh K làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 30/3/2024, tại khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang, bị cáo Nguyễn Anh K đã có hành vi dùng cây dao dài 31 cm, chém một nhát trúng lưng trái của bị hại Lê Văn T, gây thương tích 03%. Ngày 31 tháng 3 năm 2024, anh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự do bị K chém gây thương tích.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Anh K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Anh K, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ việc cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Trong vụ án này, chỉ vì cho rằng nhớ lại mâu thuẫn nhỏ nhất trong đời sống mà bị cáo lại dùng dao là hung khí nguy hiểm rượt đuổi chém bị hại và đã gây thương tích bị hại Thân tỷ lệ 3%. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù về tội cướp giật tài sản, bị cáo phải tu

dưỡng, rèn luyện bản thân để hoà nhập với xã hội để trở thành công dân tốt. Ngoài ra, trong cuộc sống hàng ngày bị cáo có nhiều hành vi quấy phá làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân, thể hiện qua việc các hộ dân có văn bản ngày 14/4/2024 yêu cầu xử lý đối với bị cáo. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo cũng thừa nhận có thực hiện các hành vi theo như văn bản của các hộ dân trình bày.

Điều này thể hiện bản tính hung hăng xem thường pháp luật khi trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, thân thân của bị cáo, khi quyết định hình phạt đã xem xét đến tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 do tại bản án hình sự sơ thẩm số 95/2006/HSPT ngày 03/11/2006, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; đến ngày 12/4/2007, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, chưa được xóa án tích. Cũng như có xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vẫn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo: mặc dù có phát sinh tình tiết bị cáo có cha ông Nguyễn Văn N được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang nhưng chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; nếu có xem xét chỉ có thể áp dụng khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy tổng thể hành vi phạm tội của bị cáo, nguyên nhân vụ việc xảy ra chỉ vì bị cáo cho rằng nhớ lại mâu thuẫn nhỏ nhất trước đây với bị hại trong cuộc sống, nhưng bị cáo đã sử dụng con dao là hung khí nguy hiểm đánh bị hại gây thương tích 3% cho thấy bị cáo có tính hung hãn, còn đồ nên không đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số [02/2018/NQ-HĐTP](#) 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số [01/2022/NQ-HĐTP](#) 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số [02/2018/NQ-HĐTP](#) 15 tháng 5 năm 2018. Hình phạt 09 tháng tù cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Đối với việc sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/01/2025 bị cáo nộp số tiền 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo bản án bản án hình sự sơ thẩm số 95/2006/HSPT ngày 03/11/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang. Xét, đây là nghĩa vụ phải thi hành án của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm nêu trên; đồng thời khi bị cáo thực hiện hành vi phạm trong vụ án này không thuộc trường hợp được xem là đã được xóa án tích. Vì vậy, việc áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật.

Đối với việc bị cáo cho rằng đang điều trị bệnh và có cung cấp giấy xác nhận về việc điều trị bệnh Lao của Trung tâm y tế Thành phố L ngày 25/02/2025. Xét thấy, nội dung xác nhận thể hiện: Ông Nguyễn Anh K bắt đầu điều trị theo phác đồ: 2RHZE/4RHE kể từ ngày 15/6/2021 đến ngày 21/12/2021, đã hoàn thành đúng theo phác đồ điều trị của Bộ Y - chương trình chống Lao quốc gia. Như vậy, bị cáo đã hoàn thành phát đồ điều trị và đây không phải tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Anh K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Anh K, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 224/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang

không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân thành phố L;
- Công an thành phố L;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố L;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Toà Hình sự; Vp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Châu

-

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

